

KẾ HOẠCH NUÔI DƯỠNG, CHĂM SÓC, GIÁO DỤC
CHỦ ĐỀ: GIAO THÔNG
LỚP: MG 5 - 6 TUỔI C

Số lượng trẻ trong nhóm/lớp: 31 Trẻ

Số giáo viên/nhóm lớp, tên giáo viên: 2 cô (Nguyễn Thị Hồng – Nguyễn Thị Thơm)

I. Mục tiêu, nội dung, hoạt động, hình thức tổ chức chăm sóc, nuôi dưỡng :

Mục tiêu	Nội dung trọng tâm cần thực hiện chủ đề	Hoạt động, hình thức tổ chức
Tổ chức ăn, uống		
MT1: Trẻ được ăn theo Chế độ ăn, khẩu phần ăn phù hợp với độ tuổi tại trường. Đảm bảo năng lượng các bữa ăn và tỷ lệ các chất cung cấp năng lượng theo quy định (Nhu cầu năng lượng tại trường của 1 trẻ trong một ngày chiếm 50 – 55% nhu cầu cả ngày: 615 - 726 Kcal) Trẻ được uống đủ nước phù hợp với độ tuổi (khoảng 1,6 - 2,0 lít/trẻ/ngày (kể cả nước trong thức ăn).	- Ăn đủ bữa ăn (bữa chính và một bữa phụ_) - Bữa chính buổi trưa cung cấp từ 30% đến 35% năng lượng cả ngày. - Bữa phụ cung cấp khoảng 15% đến 25% năng lượng cả ngày. -Thực đơn hằng ngày, theo tuần, theo mùa -Nước uống thường xuyên trong ngày (nước chín) - Nước uống trong thức ăn	- HD ăn trưa và ăn chiều: + Chuẩn bị đầy đủ đồ dùng phòng ăn cho trẻ + Chia đều các suất ăn của trẻ + Giáo dục dinh dưỡng trước khi ăn + Động viên khích lệ trẻ ăn hết suất + Bao quát giờ ăn, chú ý đến trẻ mới ốm dậy, biếng ăn, giúp đỡ trẻ ăn hết suất. + Chia đầy đủ, chia đều các suất ăn của trẻ + Động viên khích lệ trẻ ăn hết suất, ăn đầy đủ cả thức ăn và canh rau. + Chuẩn bị đầy đủ nước uống cho trẻ trong ngày. + Nhắc nhở trẻ uống đầy đủ nước sau mỗi giờ hoạt động, uống nước canh đầy đủ trong giờ ăn.

Tổ chức ngủ		
MT2: Trẻ được ngủ theo nhu cầu của độ tuổi (ngủ trưa đúng, đủ giờ (150 phút)	- Ngủ trưa đúng giờ, ngủ đủ giấc, ngủ an toàn.	- HD ngủ: + Cô chuẩn bị đầy đủ đồ dùng phòng ngủ cho trẻ (gối, chiếu, chăn,...) + Tạo không gian phòng ngủ yên tĩnh ít ánh sáng + Đọc thơ, hát ru hoặc nghe nhạc nhẹ nhàng ổn định trước giờ đi ngủ + Nhắc nhở trẻ nằm ngủ đúng tư thế, bao quát giấc ngủ của trẻ, theo dõi, vỗ về và giúp trẻ khó ngủ. + Trẻ ngủ đảm bảo 150 phút (từ 11h30 đến 14h00)
Vệ sinh		
MT3: Trẻ được vệ sinh cá nhân sạch sẽ, thường xuyên Môi trường chăm sóc, giáo dục trẻ thường xuyên được đảm bảo vệ sinh	- Rửa tay (trước khi ăn và sau khi đi vệ sinh, sau khi tham gia các hoạt động... Rửa mặt khi trẻ ngủ dậy, khi có nhu cầu - Trẻ đi vệ sinh theo nhu cầu, đúng nơi quy định. - Vệ sinh phòng nhóm, đồ dùng, đồ chơi hàng ngày, hàng tuần, hàng tháng. - Giữ sạch nguồn nước và xử lý rác, nước thải ngày/lần	- Các HD trong ngày: + Trẻ rửa tay sau mỗi giờ chơi, HĐNT, trước khi ăn cơm và sau khi đi vệ sinh + Rửa mặt trước khi ăn, khi trẻ ngủ dậy và trước khi ra về. + Chải đầu buộc tóc gọn gàng sau giờ ngủ + Đi vệ sinh đúng nơi quy định, biết xả nước sạch sẽ sau khi đi vệ sinh. + Thứ 2 đầu tuần tham gia hoạt động “ 1 phút sạch trường” + Trẻ cùng cô lau chùi góc chơi, sắp xếp đồ chơi gọn gàng sau giờ chơi + Dọn dẹp vệ sinh lớp học sạch sẽ, đổ rác thải hàng ngày

Chăm sóc sức khỏe và an toàn		
MT4: Trẻ được khám sức khỏe định kỳ. Theo dõi, đánh giá sự phát triển của cân nặng và chiều cao theo lứa tuổi. phòng chống SDD và béo phì.	- Khám sức khỏe định kỳ 02 lần/ năm (tháng 09 và 03). - Theo dõi, đánh giá sự phát triển của cân nặng và chiều cao theo lứa tuổi 03 lần/ năm (tháng 9, tháng 12 và tháng 3). Phòng chống suy dinh dưỡng, béo phì	- Các HĐ trong ngày: + Theo dõi, đánh giá sự phát triển của cân nặng và chiều cao theo lứa tuổi lần 3 (tháng 03). Khám sức khỏe định kỳ lần 2. + Tiếp tục thực hiện kế hoạch phòng chống trẻ suy dinh dưỡng, béo phì
MT5: Trẻ được phòng tránh các bệnh thường gặp. Tiêm chủng theo quy định. Trẻ được bảo vệ an toàn và phòng tránh một số tai nạn thường gặp	- Phòng tránh các bệnh thường gặp (... các bệnh theo mùa, ...) - Theo dõi tiêm chủng theo chương trình của Y tế, uống các loại vi ta mim - Bảo vệ an toàn và phòng tránh một số tai nạn thường gặp.	- Lồng ghép trong các HĐ trong ngày: + Cô tổ chức các hoạt động cho trẻ tại trường dưới sự giám sát chặt chẽ của cô để bảo vệ an toàn và phòng tránh một số tai nạn thường gặp. + Cô giáo dục trẻ sử dụng đồ chơi và các thiết bị an toàn như: Hướng dẫn trẻ không chơi với những vật sắc nhọn; không chạy, đu quay trong những khu vực không an toàn, Cách sử dụng điện..... + Đảm bảo an toàn, phòng tránh tai nạn thương tích cho trẻ trong thời gian trẻ ở lớp, ở trường

II. Mục tiêu, nội dung, hoạt động, hình thức tổ chức giáo dục:

Mục tiêu giáo dục trong chủ đề	Nội dung giáo dục trong chủ đề	Dự kiến các hoạt động giáo dục	Ghi chú
1/ Lĩnh vực phát triển vận động			
MT06: Trẻ có cân nặng và chiều cao phát triển bình thường theo lứa tuổi: + Cân nặng: . Trẻ trai: 15,9 – 27,1 kg . Trẻ gái: 15,3 – 27,8 kg + Chiều cao: . Trẻ trai: 106,1 – 125,8 cm . Trẻ gái: 104,9 – 125,4 cm Trẻ có cân nặng và chiều cao phát triển không bình thường theo lứa tuổi (Trẻ SDD, béo phì). * Trẻ béo phì : - Cân nặng : . Bé trai : Giảm xuống còn 27,1kg . Bé gái : Giảm xuống còn 27,8kg * Trẻ thấp còi - Cân nặng: Tăng đến . Trẻ trai: Tăng đến 15,9 kg . Trẻ gái: Tăng đến 15,3kg	- Trẻ phải được khám sức khỏe định kỳ 1 năm 2 lần. Theo dõi cân đo sức khỏe: Cân và đo chiều cao 3 tháng 1 lần. - Đánh giá tình trạng dinh dưỡng của trẻ trên biểu đồ phát triển. - <i>Trẻ khỏe mạnh cân nặng bình thường theo lứa tuổi.(QTE: Quyền được sống, phát triển)</i> - <i>Trẻ SDD, béo phì được khám sức khỏe định kỳ. Theo dõi, đánh giá sự phát triển của cân nặng và chiều cao của trẻ. Giảm tỉ lệ SDD từ...% xuống còn.....%</i> + <i>Theo dõi, đánh giá sự phát triển SDD và béo phì(nếu có)</i> - <i>Phòng chống suy dinh dưỡng, béo phì.</i> - <i>Xây dựng kế hoạch phòng chống trẻ SDD, béo phì</i> + <i>Trẻ SDD: Tăng chất đạm, chất béo, tinh bột....</i> + <i>Trẻ béo phì: Giảm ăn tinh bột, tăng ăn rau</i>	- Phối kết hợp với trạm y tế phường, y tế nhà trường khám sức khỏe định kỳ lần 2. - Theo dõi cân đo sức khỏe: Cân và đo chiều cao lần 3 - Đánh giá tình trạng dinh dưỡng của trẻ trên biểu đồ phát triển. -<i>Trẻ SDD béo phì được khám sức khỏe định kỳ. Theo dõi, đánh giá sự phát triển của cân nặng và chiều cao của trẻ. Giảm tỉ lệ SDD thể béo phì từ 6,25% xuống còn 3,12%</i> - <i>Trẻ béo phì: Giảm ăn tinh bột, tăng ăn rau và hoa quả.</i>	
MT 07: Trẻ thực hiện đúng, thuần thục các động tác của bài thể dục theo hiệu lệnh hoặc theo nhịp bản nhạc/ bài hát. Bắt đầu và kết thúc động tác đúng nhịp	- Các động tác phát triển hô hấp: + Hít vào thật sâu; Thở ra từ từ. + Hít vào thở ra kết hợp với sử dụng đồ vật. - Các động tác phát triển cơ tay và cơ bắp vai: + Co và duỗi từng tay, kết hợp kiễng chân.	- HĐ TDBS: Tổ chức cho trẻ tập thể dục buổi sáng theo bài hát bản nhạc về chủ đề giao thông: Em đi qua ngã tư đường phố; bé	

	+ Đưa tay ra phía trước, sau. + Đưa tay ra trước, sang ngang. + Đánh xoay tròn 2 cánh tay. + Đánh chéo 2 tay ra 2 phía trước, sau. + Luân phiên từng tay đưa lên cao. - Các động tác phát triển cơ bụng, lưng: + Ngửa người ra sau kết hợp tay giơ lên cao, chân bước sang phải, sang trái + Đứng, cúi về trước. + Đứng quay người sang 2 bên. + Nghiêng người sang 2 bên. + Cúi về trước ngửa ra sau. + Quay người sang 2 bên. - Các động tác phát triển cơ chân: + Khụy gối. + Bật đưa chân sang ngang. + Đưa chân ra các phía. + Nâng cao chân gập gối. + Bật về các phía.	với an toàn giao thông,...) - HĐ học: Thực hiện các động tác phát triển chung trong giờ thể dục giữa giờ (Thứ 2 hàng tuần) - Tổ chức cho trẻ tham gia các hoạt động vận động, trò chơi dân gian,”.	
MT 18: Trẻ có thể: Chạy liên tục 150m không hạn chế thời gian.(CS13)	- Chạy chậm 150 m; Chạy liên tục 150m không hạn chế thời gian..	-Hoạt động học - VĐCB : Chạy chậm 150 m + TCVĐ : Chèo thuyền - VĐCB: Chạy liên tục 150m không hạn chế thời gian + TCVĐ : Đèn đỏ, đèn xanh. - HĐ chơi : Chơi các trò	Tuần 29 Tuần 30

		chơi vận động ngoài trời, trò chơi dân gian.	
MT23: Trẻ biết phối hợp tay – mắt trong vận động Ném.	- Ném xa bằng 1 tay, 2 tay; Ném trúng đích bằng 1 tay, 2 tay	-Hoạt động học - VĐCB : Ném xa bằng 1 tay, 2 tay + TCVĐ : Em đi qua ngã tư đường phố - VĐCB: Ném trúng đích bằng 1 tay, hai tay + TCVĐ : Ô tô và chim sẻ - HĐ chơi : Chơi các trò chơi vận động ngoài trời, trò chơi dân gian.	Tuần 27 Tuần 28
MT 27:Cắt theo đường viền thẳng và cong của các hình đơn giản.(CS7)	- Cắt rời được hình không bị rách - Đường cắt luôn sát theo nét vẽ	- Các HĐ trong ngày: Cắt vẽ các PTGT, tranh về giao thông, tô, đồ theo đường viền thẳng cong và các hình đơn giản mà không bị rách. Khi cắt biết cắt sát theo nét vẽ.	
MT 34:Trẻ biết sử dụng đồ dùng phục vụ ăn uống thành thạo	- Các loại cử động của bàn tay, ngón tay và cổ tay	-Hoạt động ăn, uống: Trẻ sử dụng bát thìa trong giờ ăn; sử dụng ca cốc trong giờ uống; sử dụng các đồ dùng ăn uống ở góc kĩ năng, góc phân vai,...	
MT43: Kêu cứu và chạy khỏi nơi nguy hiểm.(CS25)	- Nhận biết một số trường hợp khẩn cấp như cháy nổ, tai nạn...và gọi người đến giúp đỡ. Kêu cứu và chạy khỏi nơi nguy hiểm	*Các hoạt động trong ngày và một số hoạt động trải nghiệm:	

	<i>Trẻ nhận biết được nguồn điện và nguồn nhiệt và một số vật dụng có thể cháy nổ</i> <i>+ Nhận biết các tín hiệu, phương tiện báo động cháy, và có hành động khi nghe tín hiệu phù hợp</i> <i>Nhận biết và phòng tránh những hành động nguy hiểm, những nơi không an toàn, những vật dụng nguy hiểm đến tính mạng</i>	- Trò chuyện, xem video, chơi Trò chơi, trải nghiệm các tình huống phòng tránh những tình huống không an toàn khi tham gia GT - Giáo dục trẻ biết đội mũ bảo hiểm khi đi xe máy, tư thế ngồi an toàn trên các PTGT, phòng tránh đuối nước khi đi tàu, thuyền, bè.. - Kỹ năng an toàn trên máy bay.	
2/ Lĩnh vực Phát triển nhận thức			
MT47: Trẻ nhận biết được một số phương tiện giao thông	- Khám phá, tìm hiểu về: tên gọi, đặc điểm, công dụng, nơi hoạt động, cách sử dụng của một số phương tiện giao. - So sánh, phân loại các phương tiện giao thông theo 2 - 3 dấu hiệu. - Tên gọi, ý nghĩa của biển báo giao thông quen thuộc. - Một số qui định khi tham gia giao thông.	* Hoạt động học - Tìm hiểu về một số biển báo giao thông và luật giao thông đường bộ. - Khám phá về một số phương tiện giao thông đường thủy - Khám phá về PTGT đường sắt và đường hàng không * Các HĐ khác trong ngày: Trò chuyện với trẻ mọi lúc mọi nơi về các phương tiện giao thông: Trẻ được bố mẹ đưa đến trường bằng PTGT nào... - HĐNT: Chơi các trò chơi	Tuần 27 Tuần 29 Tuần 30

		với biên báo giao thông; vẽ phấn các PTGT, biên báo GT - HDG: Chơi so sánh, phân loại các PTGT theo dấu hiệu: nơi hoạt động, công dụng, tiếng còi.	
MT 69: Trẻ có thể nhận biết con số phù hợp với số lượng trong phạm vi 10.(CS104) <i>Trẻ biết so sánh số lượng của 3 nhóm đối tượng trong phạm vi 10 bằng các cách khác nhau và nói được kết quả: Bằng nhau, nhiều nhất, ít hơn, ít nhất</i>	- Đếm trong phạm vi 10, đếm theo khả năng, - Các chữ số, số lượng và số thứ tự trong phạm vi 10, các chữ số trong phạm vi 10; - Ý nghĩa các con số được sử dụng trong cuộc sống hằng ngày (số nhà, số điện thoại, biển số xe, ..) - <i>Thao tác, chơi: so sánh được ba đối tượng, Nhận ra, phân biệt được 1 số hình, biết ghép các hình để tạo thành hình mới. Đếm được theo khả năng, theo thứ tự đúng, biết số lượng tương ứng với chữ số; Tạo ra được sản phẩm là con vật, cái bánh theo thứ tự, theo yêu cầu phù hợp. Biết thực hành phân loại, sắp xếp, quan sát, dự đoán và xây dựng</i> * <i>Con bọ: Nghe và xem số, và số lượng tương ứng. Đặt từ 1 đến 10 mắt, tai, vết đốt, ... lên con côn trùng. In và tô màu và thu lại thanh cho những con côn trùng được tạo ra.</i> - <i>Trẻ biết so sánh số lượng của 3 nhóm trong phạm vi 10</i>	*Hoạt động học: - Nhận biết ý nghĩa các con số được sử dụng trong cuộc sống hàng ngày (số nhà, biển số xe. Số điện thoại ..) - Sử dụng các con số tự nhiên để ghép thành biển số xe * HĐ chơi: - <i>Chơi trò chơi kidmart: Con bọ: Nghe và xem số, và số lượng tương ứng. Đặt từ 1 đến 10 mắt, tai, vết đốt, ... lên con côn trùng. In và tô màu và thu lại thanh cho những con côn trùng được tạo ra.</i> - Chơi bàn cảm ứng với các con số	Tuần 27 -Tuần 28
MT 75: Trẻ chỉ ra được khối cầu, khối vuông, khối trụ, khối chữ	- Nhận biết, gọi tên khối cầu, khối vuông, khối chữ nhật, khối trụ và nhận dạng các khối	* HĐ học: - Chắp ghép các hình hình	

	thể viết lại những trải nghiệm của mình qua những bức tranh hay biểu tượng đơn giản và sẵn sàng chia sẻ với người khác. Trẻ biết dùng, tạo ra và sao chép các ký hiệu, biểu tượng hoặc hình vẽ, ký tự có tính chất sáng tạo để thể hiện cảm xúc, nhu cầu, ý nghĩ của bản thân.	nơi nguy hiểm, biển báo giao thông....) + Nhận biết các nhãn hàng hóa : nhãn thương hiệu xe máy(Honda ; yamaha,...) thương hiệu ô tô(Vinfast, toyota,..)	
MT 108:Trẻ thích bắt chước hành vi viết và sao chép từ, chữ cái.(CS88)	- Tập tô, tập đồ các nét chữ - Sao chép một số ký hiệu, các chữ cái , sao chép các chữ cái tên của trẻ. - Bắt chước hành vi viết trong vui chơi và trong hoạt động hàng ngày. - Ứng dụng mô hình Steam, phương pháp Reggio Emilia PHẦN MỀM HAPPY KID + <i>Làm quen với chữ cái</i> + <i>Tập tô chữ</i> + <i>Nhóm chữ cái</i> + <i>Người bạn ngộ nghĩnh</i> + <i>Tập kể truyện</i> + <i>Làm bưu thiếp</i> <i>Làm quen chữ cái: Phần này bao gồm 29 chữ cái tiếng Việt và các hình ảnh, âm thanh minh họa từng chữ cái trong mỗi câu ví dụ, qua đó trẻ có thể kiểm tra lại các chữ mà mình đã được học.</i> <i>Tập tô chữ: Cách tô 29 chữ cái tiếng Việt với âm thanh hình ảnh tương ứng.</i>	* HĐ học : - TC với chữ cái “ p, q” *Các HĐ khác trong ngày: Tô chữ cho trẻ tô, đồ chữ cái theo hướng dẫn của cô tại các góc chơi	Tuần 29

	<i>Nhóm chữ cái: Gồm 12 nhóm chữ cái mà trẻ được học</i>		
MT 111: Trẻ nhận dạng được chữ cái trong bảng chữ cái tiếng Việt.(CS91)	- Nhận biết được chữ cái tiếng Việt trong sinh hoạt và trong hoạt động hàng ngày. - Biết rằng mỗi chữ cái đều có tên, hình dạng khác nhau và cách phát âm riêng. - Nhận dạng các chữ cái và phát âm đúng các âm đó. - Phân biệt được sự khác nhau giữa chữ cái và chữ số. <i>PHẦN MỀM HAPPY KID</i> + <i>Làm quen với chữ cái</i> + <i>Tập tô chữ</i> + <i>Nhóm chữ cái</i>	* HĐ học : - LQCC: “p,q” * Các HĐ khác trong ngày: - Tổ chức cho trẻ tìm và đọc được chữ cái...trên tranh ảnh, họa báo, sách, vở.. - Tìm đọc các chữ cái đã học trên sách vở, xung quanh lớp học, trên quần áo,....	Tuần 27
4/Lĩnh vực phát triển tình cảm và kỹ năng xã hội			
MT 117 :Thể hiện sự vui thích khi hoàn thành công việc.(CS32)	- Thể hiện thái độ vui sướng, thích thú khi hoàn thành công việc (Khoe với người khác, ngắm nhìn kết quả đã làm được...)	* Các HĐ trong ngày: - Giao nhiệm vụ hàng ngày cho trẻ như: kê bàn ghế, thu dọn đồ dùng học tập, chuẩn bị phòng ăn, phòng ngủ, chia đồ dùng học tập cho bạn - Cô giao bài tập về nhà và có động viên khen trẻ khi hoàn thành bài tập, tặng sticker hoặc chấm điểm sao, tặng bé ngoan,...	
MT 125: Trẻ biết thay đổi hành vi	- Mối quan hệ giữa hành vi của trẻ và cảm xúc	* Các HĐ trong ngày:	

và thể hiện cảm xúc phù hợp với hoàn cảnh.(CS40)	của người khác.	- Tổ chức các HĐ trải nghiệm để trẻ được thể hiện cảm xúc và thay đổi hành vi của mình như: gặp người bị ngã xe trên đường trẻ thể hiện hành vi cảm xúc như thế nào; tình huống đi xe không đội mũ bảo hiểm? tình huống đá bóng dưới lòng đường,...	
MT 150: Trẻ thực hiện một số qui định ở gia đình và nơi công cộng.	- Một số quy định ở lớp, gia đình và nơi công cộng - Để đồ dùng, đồ chơi đúng chỗ - Trật tự khi ăn, khi ngủ - Đi bên phải lề đường	- HĐ học : Kỹ năng ứng xử văn hóa giao thông khi đi xe buýt -Các hoạt động trong ngày: - Cho trẻ nhắc lại nội dung lớp học - Thực hành để đồ dùng, đồ chơi đúng chỗ - Thực hiện nề nếp trật tự khi ăn, khi ngủ - Thực hành đi bên phải lề đường, thông qua trò chơi “ Đường em đi” hoạt động ngoài trời; Hát “ Đường em đi.	Tuần 28
5/Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ			
MT151: Trẻ biết tán thưởng, tự khám phá, bắt chước âm thanh,	- Thể hiện thái độ, tình cảm khi nghe âm thanh gọi cảm, các bài hát, bản nhạc và ngắm nhìn	-Các HĐ trong ngày: +Cho trẻ nghe các bản	

dáng điệu và sử dụng các từ gợi cảm nói lên cảm xúc của mình khi nghe các âm thanh gợi cảm và ngắm nhìn vẻ đẹp của các sự vật hiện tượng	vẻ đẹp của các sự vật, hiện tượng trong thiên nhiên cuộc sống và tác phẩm nghệ thuật <i>- Nghe và nhận biết một số giai điệu bài hát của nước ngoài quen thuộc</i> <i>- Quyền được tiếp cận thông tin và tham gia hoạt động xã hội;</i>	nhạc, cho trẻ hoạt động nhóm sáng tác nhạc theo khả năng, ý thích, + Chơi các trò chơi về âm nhạc + Sáng tác các vận động cho bài hát về chủ đề giao thông + Cho trẻ luyện đọc nốt nhạc.	
MT 153: Trẻ thể hiện cảm xúc và vận động phù hợp với nhịp điệu của bài hát hoặc bản nhạc.(CS101)	- Thể hiện cảm xúc, thái độ, tình cảm và vận động nhịp nhàng phù hợp với nhịp điệu của bài hát hoặc bản nhạc - Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo phách, nhịp, tiết tấu.	*HD học: - Dạy VĐ: Vỗ tay theo tiết tấu chậm bài “Em đi qua ngã tư đường phố” - TCAN: Vòng tròn tiết tấu - NH: Anh phi công ơi - Biểu diễn văn nghệ cuối chủ đề.	Tuần 28 Tuần 30
MT 155 :Trẻ biết sử dụng các vật liệu khác nhau để làm một sản phẩm đơn giản.(CS102).	- Lựa chọn các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra các sản phẩm. <i>- Trẻ biết tạo ra các sản phẩm tạo hình từ các nguyên vật liệu khác nhau phù hợp với chủ đề</i>	- HD Học : + Nặn cột đèn giao thông + Thiết kế xe ô tô từ vỏ hộp sữa (Steam) - Các HD khác trong ngày: + Vẽ, xé nặn, kết hợp các nguyên vật liệu mở tạo ra	Tuần 27 Tuần 29

		sản phẩm sáng tạo trong hoạt động góc như : làm sách về các PTGT ; Làm máy bay bằng lõi giấy, làm đoàn tàu bằng vỏ hộp sữa, làm thuyền bằng giấy và ống hút,...	
MT161.3: Trẻ biết khám phá và tự do tìm tòi và định hướng trong không gian và thời gian, xác định được các phương hướng qua các căn phòng: Anh em nhà đồng hồ, Hộp cát biểu tượng , Truy tìm hạt mút đậu. - Biết được mối quan hệ giữa trái đất, quả địa cầu và bản đồ thế giới qua căn phòng: Thám hiểm trái đất	NGÔI NHÀ KHÔNG GIAN VÀ THỜI GIAN CỦA TRUDY * Anh em nhà đồng hồ : Gấp gỡ đồng hồ điện tử Annva2 đồng hồ Dan. Học cách nói về thời gian trên hai loại đồng hồ bằng giờ, nửa giờ và một phần tư giờ * Đồng hồ lịch : Học về đơn vị thời gian khi bạn di chuyển tiến lùi hình minh họa bằng tháng, ngày, giờ, phút, giây * Hộp cát biểu tượng : Đặt các biểu tượng lên bản đồ hộp cát rồi quan sát các quả đồi, đường đi, các hồ và thành phố mọc lên trước mắt bạn * Truy tìm hạt mút đậu : Học để sử dụng các phương hướng chính bằng cách điều khiển chú kiến háu ăn sang trái, phải, về trước hoặc tiến sang phía nam, bắc, đông, tây * Thám hiểm trái đất : Khám phá mối quan hệ giữa trái đất, quả địa cầu và bản đồ thế giới. Chụp ảnh những địa danh bạn thích. In ảnh để tô màu * Các khối cầu Blox bay : Giúp phối hợp âm	Hoạt động chơi Anh em nhà đồng hồ : Gấp gỡ đồng hồ điện tử Annva2 đồng hồ Dan. Học cách nói về thời gian trên hai loại đồng hồ bằng giờ, nửa giờ và một phần tư giờ * Đồng hồ lịch : Học về đơn vị thời gian khi bạn di chuyển tiến lùi hình minh họa bằng tháng, ngày, giờ, phút, giây * Hộp cát biểu tượng : Đặt các biểu tượng lên bản đồ hộp cát rồi quan sát các quả đồi, đường đi, các hồ và thành phố mọc lên trước mắt bạn * Truy tìm hạt mút đậu : Học để sử dụng các phương hướng chính bằng cách điều	

	nhạc, sự khéo léo, kiến thức và kỹ năng sử dụng khi bạn thao tác với các chuyển động và ảo giác về chiều sâu. Tạo ra hiệu quả về hình ảnh độc nhất để trình diện các loại âm nhạc khác nhau. * Oranga Banga : phân biệt âm thanh, sáng tạo âm thanh nhớ khi bạn sáng tác hoặc nhắc lại các mẫu âm thanh với các công cụ khác nhau. + Toony Loon : Sáng tạo âm thanh, phân biệt cao độ của âm thanh, nhắc lại các mẫu âm thanh với các cao độ khác nhau * Anh em nhà đồng hồ :Làm quen với đồng hồ điện tử Annva2 đồng hồ Dan. Học cách nói về thời gian trên hai loại đồng hồ bằng giờ, nửa giờ và một phần tư giờ + Các bạn chim : Tìm ra quy luật và tạo một bạn chim * Các hình khối Blox bay : Tìm hiểu các quan hệ về không gian. Điều khiển chuyển động của các hình âm thanh	khuyến chú kiến hẩu ăn sang trái, phải, về trước hoặc tiến sang phía nam, bắc, đông, tây * Thám hiểm trái đất : Khám phá mối quan hệ giữa trái đất, quả địa cầu và bản đồ thế giới. Chụp ảnh những địa danh bạn thích. In ảnh để tô màu * Các khối cầu Blox bay : Giúp phối hợp âm nhạc, sự khéo léo, kiến thức và kỹ năng sử dụng khi bạn thao tác với các chuyển động và ảo giác về chiều sâu. Tạo ra hiệu quả về hình ảnh độc nhất để trình diện các loại âm nhạc khác nhau.	
--	--	--	--

Môi trường giáo dục

1.1/ Môi trường cho trẻ hoạt động trong lớp:

- Trang trí lớp học theo chủ đề: “Giao thông”. Trang trí tranh ảnh liên quan đến chủ đề thực vật, bổ sung trang thiết bị, đồ chơi, các nguyên vật liệu từ thiên nhiên để cho trẻ hoạt động (huy động từ cha mẹ trẻ)

- Đồ dùng thiết bị dạy học, đồ chơi tối thiểu và *đồ chơi thông minh*:

+ Góc phân vai: Bộ đồ chơi nhà bếp, đồ dùng gia đình, đồ dùng ăn uống, trang phục nấu ăn, búp bê bé trai, búp bê gái (MN562084->MN562089), Bộ dụng cụ bác sỹ (MN562094), trang phục bác sĩ (MN562094); Bộ dinh dưỡng 1, 2, 3, 4

(MN562038->MN562041); *Đồ chơi Búp bê dễ thương (DW8545), Búp bê bác sĩ (DW8739); Xe đẩy lau nhà (001776); Đồ chơi bàn ủi xinh xắn: (001779)*

+ Góc xây dựng: Bộ lắp ráp kỹ thuật (MN562043), Bộ xếp hình xây dựng (MN562044); Bộ lắp ghép (MN562046); Ghép nút lớn (MN562059), Bộ ghép hình hoa (MN562060); Bộ trang phục công nhân (MN562093); Gạch xây dựng; Bộ xếp hình xây dựng, Hàng rào lắp ghép lớn (MN562096->MN562098); Các khối gỗ có hình dạng kích cỡ khác nhau, khối gạch xây dựng, xe ô tô tải, bộ đồ chơi lắp ghép xây dựng công viên. *Bộ Gạch xây dựng mở rộng (9090), Robot sáng tạo cho trẻ em (CB-TUB-EDUCC-1), Bộ đồ chơi thành phố của em (9389), Miclik, Bộ ghép hình sáng tạo lớn (SMX908).*

+ Góc nghệ thuật: Bút lông cỡ to, cỡ nhỏ, dập ghim, bìa các màu, giấy A4 (MN562102->MN562106), Dây từng, nguyên liệu để đan tết, kéo thủ công, bút chì, bút sáp màu (MN562032->MN562037); Đất nặn (MN562100), Màu nước (MN562101), bảng con để trẻ nặn các loại đồ dùng đồ chơi của trẻ tại trường Mầm non; Dụng cụ gõ đệm theo phách nhịp (MN562099), Đàn organ (MN561020), Xắc xô (MN562026),

+ Góc học tập: Bảng chun học toán; Đồng hồ học số, học hình, Bàn tính học đếm, Bộ làm quen với toán, Bộ hình khối, Bộ nhận biết hình phẳng, Bộ que tính (MN562061->MN562067); Bộ luân hạt (MN562045). Lô tô đồ vật, Domino chữ cái và số, Bảng quay 2 mặt, Bộ chữ cái, Lô tô lắp ghép các khái niệm tương phản (MN562071->MN562075); Bộ tranh truyện, minh họa thơ, tranh chủ đề của mẫu giáo 5-6 tuổi (MN562080->MN562082); Tranh ảnh về chủ đề “Thế giới thực vật”; *Bộ đồ chơi ba chú lợn con (SG023)*

+ Góc thiên nhiên - khoa học: Bộ dụng cụ lao động (MN562083); Nam châm, kính lúp, phễu nhựa, bể chơi với cát và nước (MN562055->MN562058); Đồ chơi dụng cụ chăm sóc cây (MN562042)

+ Các đồ dùng khác: Cốc uống nước, giá đựng ca cốc, Bình ủ nước, Tủ đồ dùng cá nhân của trẻ, Tủ đựng chăn, màn, chiếu, Phấn, Giá để giày dép, Thùng đựng rác có nắp đậy, Xô, Chậu, Bàn cho trẻ, Ghế cho trẻ, Bàn giáo viên, Ghế giáo viên, Giá để đồ chơi và học liệu (MN561001-MN561017)

+ Thiết bị dạy học: Màn hình cảm ứng (55G-Touch Slim-STND), Bộ máy tính để bàn (FFSH310I3), Chân đế cố định (CD01)

- Đồ chơi tự tạo:

+ **Góc xây dựng:** Lắp ghép rô bốt, phương tiện giao thông; Xếp ô tô, tàu hỏa, nhà ga, sân bay, lắp giáp tàu hỏa, máy bay; Xây bến tàu, bến xe, đường đi,.....

+ **Góc sáng tạo steam:** Bàn ghế, giá đựng, giá treo, giá vẽ; Rổ, khay, bảng, hồ, kéo...Các loại bút: bút sáp, bút dạ, bút chì màu, bút lông, bút cọ....Nguyên vật liệu thiên nhiên: que, hạt gạo, vỏ sò, ốc, lá khô, rơm rạ....; Nguyên liệu tái sử dụng; Miếng xốp, giấy gói hàng, giấy báo, tạp chí, chai lọ.... Một số nhạc cụ, đồ chơi âm nhạc; Trang phục biểu diễn; Đài, băng, tai nghe. Tô màu, Vẽ, xé, dán, nặn; các loại phương tiện giao thông; Hát, múa về chủ đề giao thông

+ **Góc đóng vai:** Bán hàng: Bán nước giải khát, cửa hàng ăn uống- Chơi, hành khách đi tàu , ô tô , xe máy, đóng vai chú cảnh sát giao thông; Lắp ghép rô bốt,

Góc sách: Xem sách tranh về luật lệ giao thông và an toàn giao thông; Suru tâm và xem tranh ảnh, trò chuyện về các loại phương tiện giao thông, làm sách tranh về chủ đề giao thông; Giá để đồ dùng, phương tiện giao thông

- **Nguyên vật liệu mở:**

+ Góc sáng tạo Steam: Vỏ hộp, tranh ảnh họa báo, lá cây, quả thông khô, xốp, bìa catton, rơm, rạ, hạt, lõi giấy, nắp chai, vỏ hộp sữa, ống hút, tấm bông,...

+ Góc bé vui học: họa báo, lịch cũ, sách cũ, tranh chuyện suru tâm

+ Góc thiên nhiên: Bể vầy, hồ cát, bồn nước; Các dụng cụ như xẻng xúc cát, xô, khuôn in, chai, lọ; Các nguyên liệu để làm thí nghiệm như xốp, sỏi, màu, xà phòng...

1.2. Môi trường cho trẻ hoạt động ngoài lớp học:

- Đồ chơi ngoài trời (theo Thông tư 32): Bập bênh đòn (MNNT3601); Bập bênh đế cong (MNNT3602); Con vật nhún di động (MNNT3603); Con vật nhún lò xo (MNNT3604); Con vật nhún khớp nối (MNNT3605); Xích đu sàn lắc (MNNT3606); Xích đu treo (MNNT3607); Cầu trượt đơn (MNNT3608); Cầu trượt đôi (MNNT3609); Đu quay mâm không ray (MNNT3610); Đu quay mâm có ray (MNNT3611); Cầu thăng bằng cố định (MNNT3612); Cầu thăng bằng dao động (MNNT3613); Thang leo (MNNT3614); Nhà leo nằm ngang (MNNT3615); Bộ vận động đa năng (MNNT3616: Thang leo - Cầu trượt - Ống chui); Cột ném bóng (MNNT3617); Khung thành (MNNT3618); Nhà bóng (MNNT3619); Xe đạp chân (MNNT3621); Ô tô đạp chân (MNNT3622); Xe lắc (MNNT3623)

- Đồ dùng đồ chơi danh mục tối thiểu (theo Thông tư 02): Đồ chơi Vòng thể dục to, vòng thể dục nhỏ, gậy thể dục nhỏ (MN562023->MN562025); Gậy thể dục to, Cột ném bóng, Bóng các loại, Đồ chơi Bowling, Dây thừng (MN562027->MN562032).

- Đồ chơi vận động thông minh: Bộ đồ chơi: phát triển kỹ năng vận động Bé tự xây dựng (2239) ,Ván đi giữ thăng bằng (2260), Nón chụp (2250), Vòng hula65cm (2254)

- Các khu vực vườn cây ăn quả, vườn rau, các loại cây cảnh, vườn hoa, khu vực cho trẻ trải nghiệm gieo hạt

- Các chậu cây xanh, cây hoa, cây cảnh, đất cho trẻ gieo hạt.

1.3. Đồ dùng phòng máy kidsmart và phòng nghệ thuật

- Phòng máy kidsmart: Máy tính đã cài đặt phần mềm kidsmart, phần mềm Happy kid, bàn phím, chuột máy tính, loa, tai nghe, phần mềm; Bảng cảm ứng tương tác thông minh (EFUNTABLE: 32)

- Phòng nghệ thuật: Đàn Organ, Loa máy, Trang phục biểu diễn, Đồ dùng âm nhạc.

***. Nội dung tuyên truyền phối hợp với Phụ huynh học sinh.**

- Kế hoạch chăm sóc, giáo dục trẻ từ tuần 27 đến tuần 30
- Phong trào thi đua tháng 3 và tháng 4 :Dự kiến hoạt động chuyên đề giao thông cấp trường.
- Tuyên truyền phụ cho trẻ ăn uống đủ chất, mặc ấm áp phù hợp thời tiết, phòng dịch bệnh tay-chân-miệng; thủy đậu; phỏng da,....

IV. Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch chủ đề/tháng

***Thuận lợi:**

+ Mục tiêu: Kế hoạch chủ đề có 25 MT(MT1, MT2, MT3, MT4, MT5, MT6, MT7, MT15, MT18, MT26, MT34, MT43, MT47, MT75, MT83, MT103, MT108, MT111, MT117, MT125, MT131, MT150, MT151, MT153, MT155) các mục tiêu cụ thể, thể hiện được các kết quả mong đợi về nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục phù hợp với sự phát triển của trẻ theo chương trình giáo dục mầm non; thể hiện được kết quả mong đợi giáo dục phát triển toàn diện về thể chất, nhận thức, ngôn ngữ, tình cảm, kỹ năng xã hội và thẩm mỹ phù hợp với chương trình giáo dục mầm non và chuẩn phát triển trẻ em 5 tuổi ; thể hiện được kết quả mong đợi phù hợp với trẻ của địa phương, của cơ sở giáo dục mầm non; thể hiện được kết quả mong đợi phù hợp với trẻ có nhu cầu nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục khác nhau: Trẻ phát triển bình thường, trẻ thừa cân, béo phì, trẻ suy dinh dưỡng.

+ Nội dung: Kế hoạch chủ đề thể hiện nội dung nuôi dưỡng và chăm sóc sức khỏe (bao gồm: vệ sinh, chăm sóc sức khỏe và an toàn) theo chương trình giáo dục mầm non và được cụ thể hóa phù hợp với sự phát triển của trẻ và điều kiện thực tế của địa phương. Nội dung giáo dục bao gồm: 5 lĩnh vực giáo dục phát triển theo chương trình giáo dục mầm non và được cụ thể hóa phù hợp với sự phát triển của trẻ và điều kiện thực tế của địa phương, của trường và lớp. Các nội dung phát triển chương trình phù hợp với trẻ và điều kiện thực tế của địa phương, của trường và lớp

+ Điều kiện thực hiện: CSVC – trang thiết bị đồ dùng dạy học đầy đủ, Giáo viên lên kế hoạch cụ thể rõ ràng, học sinh tích cực, năng động, sáng tạo; Phụ huynh phối kết hợp tốt với giáo viên và nhà trường

***Khó khăn**

+ Mục tiêu: Không

+ Nội dung: Không

+ Điều kiện thực hiện: Không

+ Nguyên nhân: Không

KẾ HOẠCH NUÔI DƯỠNG, CHĂM SÓC, GIÁO DỤC
TUẦN 27 THÁNG 3 - LỚP MẪU GIÁO 5 – 6 Tuổi C
CHỦ ĐỀ: GIAO THÔNG

Chủ đề nhánh 1: Một số quy định an toàn giao thông
Thời gian thực hiện ;Từ 24/03/2025 đến 28/03/2025

Số lượng trẻ trong nhóm/lớp: 31 Trẻ

Số giáo viên/nhóm lớp, tên giáo viên: 2 cô (Nguyễn Thị Hồng – Nguyễn Thị Thơm)

Thứ Thời điểm	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
Đón trẻ, chơi, thể dục sáng	1.Đón trẻ, chơi theo ý thích, trò chuyện buổi sáng: - Đón trẻ vào lớp, trao đổi với phụ huynh về đặc điểm tình hình học tập của trẻ ở trường, tuyên truyền phụ huynh ủng hộ nguyên vật liệu mở cho chủ đề mới, tuyên truyền phụ huynh cho trẻ ăn uống hợp vệ sinh, đầy đủ dinh dưỡng phòng chống các dịch bệnh: Tay-chân-miệng; thủy đậu,... - Nhắc trẻ cất đồ dùng cá nhân đúng nơi quy định; Cho trẻ chơi với đồ chơi ở góc chơi. - Trò chuyện với trẻ về 1 số quy định giao thông đường bộ. 2. Điểm danh trẻ tới lớp. - Trò chuyện cùng với trẻ; Đề ra tiêu chuẩn bé ngoan trong ngày - Điểm danh trẻ tới lớp. 3. Thể dục sáng: Tập kết hợp bài “Đường em đi ” + ĐT1 Hô hấp: Làm máy bay bay + ĐT2 Tay vai: Tay đưa ra phía trước, sang ngang + ĐT3 Bụng: Đứng quay người sang 2 bên + ĐT4 Chân:Bật đưa chân sang ngang				
Hoạt động học	*Thể dục: - VĐCB : Ném xa bằng 1 tay, 2 tay + TCVD : Em đi qua ngã tư đường phố	*KPKH: - Tìm hiểu về một số biển báo giao thông và luật giao thông đường bộ.	*LQCC: LQCC:“ p,q”	*LQVT: Nhận biết ý nghĩa các con số được sử dụng trong cột số hàng ngày (số nhà,	Tạo hình Nặn cột đèn giao thông

				biển số xe ;Số điện thoại	
Chơi, hoạt động ở các góc	*Góc phân vai: Đóng vai chú cảnh sát giao thông. Người bán vé tàu, vé xe. *Góc xây dựng : Xây bến ô tô, tàu hỏa, nhà ga; Lắp ráp ô tô, máy bay. *Góc sáng tạo steam: Vẽ, xé dán các loại PTGT; Vẽ đèn hiệu giao thông; thiết kế mũ bảo hiểm, ô tô bằng vỏ hộp sữa,... *Góc sách truyện: Xem tranh truyện, làm sách về PTGT * Góc âm nhạc:Nghe nhạc, nghe hát các bài hát về PTGT; Sử dụng dụng cụ âm nhạc; đọc nốt nhạc, tập viết các nốt nhạc. * Góc học tập: xem, phân loại các PTGT theo các dấu hiệu; Ôn tìm, phát âm chữ cái đã học; đọc các PTGT bằng tiếng anh (ô tô – Car; xe đạp – Bike; máy bay – planes....) học các biển báo giao thông. *Góc thiên nhiên : Chăm sóc vườn rau,hoa,cây xanh.....				
Chơi ngoài trời	1/ Hoạt động có chủ đích - Quan sát ngã tư đường phố - Quan sát và trò chuyện về chiếc mũ bảo hiểm - Quan sát, trò chuyện về nhóm biển báo cấm - Quan sát, trò chuyện về nhóm biển báo nguy hiểm - Quan sát, trò chuyện về nhóm biển báo chỉ dẫn 2/ Trò chơi vận động – TCGD + Chơi trò chơi VĐ: Đèn xanh, đèn đỏ; ô tô và chim sẻ; người tài xế giỏi; bánh xe quay; đua xe đạp + Chơi trò chơi DG: Chi chi chành chành, tập tầm vông, kéo co, mèo đuổi chuột... 3.Chơi tự do: + Vẽ phấn trên sân; Chơi với đồ chơi ngoài trời, đồ chơi vận động thông minh.				
Ăn chính, ngủ, ăn phụ	- Rèn cho trẻ kỹ năng rửa tay rửa mặt đúng cách(Cô yêu cầu trẻ nhắc lại các bước rửa tay, rửa mặt) - Khuyến khích trẻ lao động kê bàn ghế ăn theo tổ - Giới thiệu tên món ăn, giá trị dinh dưỡng, giáo dục trẻ ăn uống văn minh, lịch sự(Mời cô, mời các bạn trước khi ăn,...) - Nhắc trẻ đi vệ sinh cá nhân trước khi ăn và trước khi ngủ. - Hướng dẫn trẻ cách ngủ đúng tư thế, không nói chuyện trong giờ ngủ; - Vận động – ăn chiều				

Chơi, hoạt động theo ý thích	* Cô cho trẻ ôn luyện những kiến thức đã học buổi sáng: Cô trò chuyện về chủ đề, ôn các bài thơ, bài hát, truyện,... về chủ đề giao thông * Cho trẻ thực hành các loại vở về chủ đề; * Chơi trò chơi vận động, trò chơi dân gian; Chơi hoạt động theo ý thích ở các góc. * Thực hành chơi kidsmart theo lịch * Biểu diễn văn nghệ, nêu gương cuối ngày, cuối tuần.
Trả trẻ	- Vệ sinh cá nhân trước khi về - Trả trẻ, trao đổi với phụ huynh về tình hình học tập, sức khỏe của trẻ trong ngày - Nhắc nhở trẻ biết lấy đồ dùng cá nhân đúng nơi quy định - lễ phép chào cô, bạn ra về - Vệ sinh lớp học

*** Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch tuần:**

* Thuận lợi:

+ Mục tiêu:

.....

+ Nội dung:

.....

+ Điều kiện thực hiện

.....

* Khó khăn

+ Mục tiêu:

.....

+ Nội dung:

.....

+ Điều kiện thực hiện:

.....

+ Nguyên nhân:

.....

KẾ HOẠCH NUÔI DƯỠNG, CHĂM SÓC, GIÁO DỤC
TUẦN 28 THÁNG 3 - LỚP MẪU GIÁO 5 – 6 Tuổi C
CHỦ ĐỀ: GIAO THÔNG

Chủ đề nhánh 2: Phương tiện giao thông đường bộ

Thời gian thực hiện: Từ 31/03/2025 đến 04/04/2025

Số lượng trẻ trong nhóm/lớp: 31 Trẻ

Số giáo viên/nhóm lớp, tên giáo viên: 2 cô (Nguyễn Thị Hồng – Nguyễn Thị Thơm)

Thứ Thời điểm	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
Đón trẻ, chơi, thể dục sáng	1.Đón trẻ, chơi theo ý thích, trò chuyện buổi sáng: - Đón trẻ vào lớp, trao đổi với phụ huynh về đặc điểm tình hình học tập của trẻ ở trường, tuyên truyền phụ huynh ủng hộ nguyên vật liệu mở cho chủ đề mới, tuyên truyền phụ huynh cho trẻ ăn uống hợp vệ sinh, đầy đủ dinh dưỡng phòng chống các dịch bệnh: Tay-chân-miệng; thủy đậu,... - Nhắc trẻ cất đồ dùng cá nhân đúng nơi quy định; Cho trẻ chơi với đồ chơi ở góc chơi. - Trò chuyện với trẻ về các PTGT đường bộ, các loại phương tiện bố mẹ sử dụng để đưa trẻ đến trường 2. Điểm danh trẻ tới lớp. - Trò chuyện cùng với trẻ; Đề ra tiêu chuẩn bé ngoan trong ngày - Điểm danh trẻ tới lớp. 3. Thể dục sáng: Tập kết hợp bài “Em đi qua ngã tư đường phố ” + ĐT1 Hô hấp: Làm máy bay bay + ĐT2 Tay vai: Đánh xoay tròn 2 cánh tay + ĐT3 Bụng: Nghiêng người sang 2 bên + ĐT4 Chân: Đưa chân ra các phía.				
Hoạt động học	*Thể dục: VĐCB : Ném trúng đích bằng 1 tay, 2 tay. + TCVD : Ô tô và chim sẻ	* KNXH: Kỹ năng ứng xử văn hóa giao thông khi đi xe buýt	*LQVH: -Truyện “Qua đường”	*LQVT: Sử dụng các con số tự nhiên để ghép thành	*Âm nhạc . Dạy VĐ theo tiết tấu chậm bài: Em đi qua ngã tư đường phố;

				biển số xe	TCAN: Vòng tròn tiết tấu; NH: Anh phi công ơi
Chơi, hoạt động ở các góc	*Góc phân vai: Đóng vai chú cảnh sát giao thông. Người bán vé tàu, vé xe. *Góc xây dựng : Xây bến ô tô, tàu hỏa, nhà ga; Lắp ráp ô tô, xây gara ô tô, sân bay. *Góc sáng tạo steam: Vẽ, xé dán các loại PTGT; Vẽ đèn hiệu giao thông; thiết kế mũ bảo hiểm, ô tô bằng vỏ hộp sữa, lắp ráp ô tô,... *Góc sách truyện: Xem tranh truyện, làm sách về PTGT đường bộ. * Góc âm nhạc: Nghe nhạc, nghe hát các bài hát về PTGT; Sử dụng dụng cụ âm nhạc; sáng tác vận động cho bài hát. * Góc học tập: Lắp ghép biển số xe máy, xe ô tô; Ôn tìm, phát âm chữ cái đã học; đọc số, chữ cái trên biển số xe bằng tiếng anh (1-one; 2-two;...A-ây; B- bi;....) học các biển báo giao thông. *Góc thiên nhiên: Chăm sóc vườn rau, hoa, cây xanh.....				
Chơi ngoài trời	1/ Hoạt động có chủ đích - Quan sát xe đạp - Quan sát xe máy - Quan sát ô tô - Quan sát đèn tín hiệu giao thông - Đạo chơi nhặt lá xếp hình các PTGT 2/ Trò chơi vận động – TCGD + Chơi trò chơi VĐ: Đèn xanh, đèn đỏ; người tài xế giỏi; bánh xe quay; đua xe đạp; ô tô và chim sẻ + Chơi trò chơi DG: Nu na nu nống, tập tầm vông, kéo co, ô ăn quan... 3.Chơi tự do: + Vẽ phấn trên sân; Chơi với đồ chơi ngoài trời, đồ chơi vận động thông minh.				
Ăn chính, ngủ, ăn phụ	- Rèn cho trẻ kỹ năng rửa tay rửa mặt đúng cách(Cô yêu cầu trẻ nhắc lại các bước rửa tay, rửa mặt) - Khuyến khích trẻ lao động kê bàn ghế ăn theo tổ - Giới thiệu tên món ăn, giá trị dinh dưỡng, giáo dục trẻ ăn uống văn minh, lịch sự(Mời cô, mời các bạn trước khi ăn,...)				

	- Nhắc trẻ đi vệ sinh cá nhân trước khi ăn và trước khi ngủ. - Hướng dẫn trẻ cách ngủ đúng tư thế, không nói chuyện trong giờ ngủ; - Vận động – ăn chiều
Chơi, hoạt động theo ý thích	* Cô cho trẻ ôn luyện những kiến thức đã học buổi sáng: Cô trò chuyện về chủ đề, ôn các bài thơ, bài hát, truyện,... về chủ đề giao thông * Cho trẻ thực hành các loại vở về chủ đề; * Chơi trò chơi vận động, trò chơi dân gian; Chơi hoạt động theo ý thích ở các góc. * Thực hành chơi kidsmart theo lịch * Biểu diễn văn nghệ, nêu gương cuối ngày, cuối tuần.
Trả trẻ	- Vệ sinh cá nhân trước khi về - Trả trẻ, trao đổi với phụ huynh về tình hình học tập, sức khỏe của trẻ trong ngày - Nhắc nhở trẻ biết lấy đồ dùng cá nhân đúng nơi quy định - lễ phép chào cô, bạn ra về - Vệ sinh lớp học

*** Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch tuần:**

* Thuận lợi:

+ Mục tiêu:

.....

+ Nội dung:

.....

+ Điều kiện thực hiện

:.....

* Khó khăn

+ Mục tiêu:

.....

+ Nội dung:

.....

+ Điều kiện thực hiện:

.....

+ Nguyên nhân:

.....

KẾ HOẠCH NUÔI DƯỠNG, CHĂM SÓC, GIÁO DỤC
TUẦN 29 THÁNG 4 - LỚP MẪU GIÁO 5 – 6 Tuổi C
CHỦ ĐỀ: GIAO THÔNG

Chủ đề nhánh 3: Phương tiện giao thông đường thủy
 Thời gian thực hiện: Từ 07/04/2025 đến 11/04/2025

Số lượng trẻ trong nhóm/lớp: 31 Trẻ

Số giáo viên/nhóm lớp, tên giáo viên: 2 cô (Nguyễn Thị Hồng – Nguyễn Thị Thơm)

Thứ Thời điểm	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
Đón trẻ, chơi, thể dục sáng	1.Đón trẻ, chơi theo ý thích, trò chuyện buổi sáng: - Đón trẻ vào lớp, trao đổi với phụ huynh về đặc điểm tình hình học tập của trẻ ở trường, tuyên truyền phụ huynh ủng hộ nguyên vật liệu mở cho chủ đề mới, tuyên truyền phụ huynh cho trẻ ăn uống hợp vệ sinh, đầy đủ dinh dưỡng phòng chống các dịch bệnh: Tay-chân-miệng; thủy đậu,... - Nhắc trẻ cất đồ dùng cá nhân đúng nơi quy định; Cho trẻ chơi với đồ chơi ở góc chơi. - Trò chuyện với trẻ về các PTGT đường thủy. 2. Điểm danh trẻ tới lớp. - Trò chuyện cùng với trẻ; Đề ra tiêu chuẩn bé ngoan trong ngày - Điểm danh trẻ tới lớp. 3. Thể dục sáng:Tập kết hợp bài “Em đi chơi thuyền ” + ĐT1 Hô hấp: Làm máy bay bay + ĐT2 Tay vai: Đánh chéo 2 tay ra 2 phía trước và sau + ĐT3 Bụng lưng: Cúi về trước, ngửa ra sau + ĐT4 Chân: Nâng cao chân gập gối				

Hoạt động học	*Thể dục: - VĐCB : Chạy chậm 150 m + TCVD : Chèo thuyền	* KPKH: - Khám phá về một số phương tiện giao thông đường thủy	*LQCC -TC với chữ cái “p, q”	*LQV Toán: Chắp ghép các hình hình học để tạo thành các hình mới theo ý thích và theo yêu cầu	* Tạo hình - Thiết kế xe ô tô từ vỏ hộp sữa (Steam)
Chơi, hoạt động ở các góc	- Góc bé sáng tạo: Vẽ, cắt, xé dán, nặn, tô màu, gấp thuyền, ca nô, tàu thủy,... - Góc sách truyện: Xem truyện tranh, sách, về các PTGT đường thủy, lắp ghép bộ kể chuyện sáng tạo - Góc xây dựng: Lắp ghép thuyền; xếp thuyền từ các khối, xây dựng bến tàu. - Góc phân vai : Chơi đóng vai bác lái tàu, gia đình, bán hàng - Góc âm nhạc: Biểu diễn văn nghệ về chủ đề - Góc bé vui học: Chắp ghép hình, đếm các PTGT, phân nhóm các PTGT, Ôn luyện đọc chữ đã học, đồ chữ, sao chép chữ, tìm chữ cái đang học. - Góc thiên nhiên: Chăm sóc khu vườn của bé, lau lá, chậu hoa, chơi chìm nổi. - Góc sáng tạo STEAM: Chế tạo thuyền buồm từ bẹ chuối.				
Chơi ngoài trời	1/ Hoạt động có chủ đích + Thí nghiệm chìm, nổi + Làm thuyền bằng bẹ chuối + Nhặt lá, cành cây khô xếp thuyền + Quan sát áo phao + Dạo chơi, quan sát thời tiết. 2/ Trò chơi vận động – TCGD 2.Trò chơi vận động + Chơi trò chơi VĐ: Thả thuyền; Đua thuyền; bánh xe quay; đua xe đạp; ô tô và chim sẻ. + Chơi trò chơi DG: Chi chi chành chành, tập tầm vông, kéo co, mèo đuổi chuột... 3.Chơi tự do - Vẽ phân trên sân; Chơi với đồ chơi ngoài trời; Chơi với đồ chơi vận động thông minh.				
Ăn chính, ngủ, ăn phụ	- Rèn cho trẻ kỹ năng rửa tay rửa mặt đúng cách(Cô yêu cầu trẻ nhắc lại các bước rửa tay, rửa mặt) - Khuyến khích trẻ lao động kê bàn ghế ăn theo tổ				

	- Giới thiệu tên món ăn, giá trị dinh dưỡng, giáo dục trẻ ăn uống văn minh, lịch sự(Mời cô, mời các bạn trước khi ăn,...) - Nhắc trẻ đi vệ sinh cá nhân trước khi ăn và trước khi ngủ. - Hướng dẫn trẻ cách ngủ đúng tư thế, không nói chuyện trong giờ ngủ; - Vận động – ăn chiều
Chơi, hoạt động theo ý thích	*Cô cho trẻ ôn luyện những kiến thức đã học buổi sáng: Cô trò chuyện về chủ đề, ôn các bài thơ, bài hát, truyện,... về chủ đề giao thông * Cho trẻ thực hành các loại vở về chủ đề; * Chơi trò chơi vận động, trò chơi dân gian; Chơi hoạt động theo ý thích ở các góc. * Thực hành chơi kidsmart theo lịch * Biểu diễn văn nghệ, nêu gương cuối ngày, cuối tuần.
Trả trẻ	- Vệ sinh cá nhân trước khi về - Trả trẻ, trao đổi với phụ huynh về tình hình học tập, sức khỏe của trẻ trong ngày -Nhắc nhở trẻ biết lấy đồ dùng cá nhân đúng nơi quy định - lễ phép chào cô, bạn ra về - Vệ sinh lớp học

*** Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch tuần:**

* Thuận lợi:

+ Mục tiêu:

.....

+ Nội dung:

.....

+ Điều kiện thực hiện

.....

* Khó khăn

+ Mục tiêu:

.....

+ Nội dung:

.....

+ Điều kiện thực hiện:.....

+ Nguyên nhân:.....

KẾ HOẠCH NUÔI DƯỠNG, CHĂM SÓC, GIÁO DỤC
TUẦN 30 THÁNG 4 - LỚP MẪU GIÁO 5 – 6 Tuổi B
CHỦ ĐỀ: GIAO THÔNG

Chủ đề nhánh 4: Phương tiện giao thông đường sắt, đường hàng không

Thời gian thực hiện: Từ ngày 14/04/2025 đến 18/04/2025

Số lượng trẻ trong nhóm/lớp: 31 Trẻ

Số giáo viên/nhóm lớp, tên giáo viên: 2 cô (Nguyễn Thị Hồng – Nguyễn Thị Thơm)

Thứ Thời điểm	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
Đón trẻ, chơi, thể dục sáng	1.Đón trẻ, chơi theo ý thích, trò chuyện buổi sáng: - Đón trẻ vào lớp, trao đổi với phụ huynh về đặc điểm tình hình học tập của trẻ ở trường, tuyên truyền phụ huynh ủng hộ nguyên vật liệu mở cho chủ đề mới, tuyên truyền phụ huynh cho trẻ ăn uống hợp vệ sinh, đầy đủ dinh dưỡng phòng chống các dịch bệnh: Tay-chân-miệng; thủy đậu,... - Nhắc trẻ cất đồ dùng cá nhân đúng nơi quy định; Cho trẻ chơi với đồ chơi ở góc chơi. - Trò chuyện với trẻ về các PTGT đường sắt, đường hàng không. 2. Điểm danh trẻ tới lớp. - Trò chuyện cùng với trẻ; Đề ra tiêu chuẩn bé ngoan trong ngày - Điểm danh trẻ tới lớp. 3. Thể dục sáng: Tập kết hợp bài “ Anh phi công ơi ” + ĐT1 Hô hấp: Làm máy bay bay + ĐT2 Tay vai: Luân phiên từng tay đưa lên cao + ĐT3 Bụng lưng: Quay người sang 2 bên + ĐT4 Chân: Bật về các phía				
Hoạt động học	*Thể dục: - VĐCB: Chạy liên tục 150m không hạn chế thời gian + TCVD : Đèn đỏ, đèn xanh.	* KPKH - Khám phá về PTGT đường sắt và đường hàng không	* LQVH Thơ “Chú cảnh sát”	* Toán: Tạo ra một số hình học bằng các cách khác nhau	*Âm nhạc: - Biểu diễn văn nghệ cuối chủ đề .

Chơi, hoạt động ở các góc	- Góc bé sáng tạo: Vẽ, cắt, xé dán, nặn, tô màu tàu hỏa máy bay, gấp máy bay. - Góc sách truyện: Xem truyện tranh, sách, về các PTGT đường sắt và đường hàng không - Góc xây dựng: Lắp ghép tàu hỏa, máy bay; xây dựng sân bay, xây dựng nhà ga - Góc phân vai : Chơi đóng vai bác lái tàu, gia đình, bán hàng - Góc âm nhạc: Biểu diễn văn nghệ cuối chủ đề - Góc bé vui học: Ôn luyện đọc chữ đã học, đồ chữ, sao chép chữ, tìm chữ cái đã học, xếp hình. - Góc thiên nhiên: Chăm sóc khu vườn của bé, lau lá, chậu hoa, chơi chìm nổi. - Góc sáng tạo STEAM: Chế tạo máy bay bằng lõi giấy, tàu hỏa bằng vỏ hộp sữa chua.
Chơi ngoài trời	1/ Hoạt động có chủ đích - Quan sát tàu hỏa vẽ trên sân; - Quan sát vườn cây ăn quả của trường - Dạo chơi, nhặt cành cây khô, lá khô xếp thành máy bay, tàu hỏa - Quan sát máy bay đồ chơi - Dạo chơi sân trường, lắng nghe và phát hiện các âm thanh của các PTGT. 2.Trò chơi vận động- TCDG: + Chơi trò chơi VD: Tàu hỏa; máy bay bay; bánh xe quay; đua xe đạp; ô tô và chim sẻ;... + Chơi trò chơi DG: Ô ăn quan, rồng rắn lên mây, Chi chi chành chành, tập tầm vông,... 3.Chơi tự do - Vẽ phân trên sân; Chơi với đồ chơi ngoài trời; Chơi với đồ chơi vận động thông minh
Ăn chính, ngủ, ăn phụ	- Rèn cho trẻ kỹ năng rửa tay rửa mặt đúng cách(Cô yêu cầu trẻ nhắc lại các bước rửa tay, rửa mặt) - Khuyến khích trẻ lao động kê bàn ghế ăn theo tổ - Giới thiệu tên món ăn, giá trị dinh dưỡng, giáo dục trẻ ăn uống văn minh, lịch sự(Mời cô, mời các bạn trước khi ăn,...); Nhắc trẻ đi vệ sinh cá nhân trước khi ăn và trước khi ngủ. - Hướng dẫn trẻ cách ngủ đúng tư thế, không nói chuyện trong giờ ngủ; - Vận động – ăn chiều
Chơi, hoạt động theo ý thích	*Cô cho trẻ ôn luyện những kiến thức đã học buổi sáng: Cô trò chuyện về chủ đề, ôn các bài thơ, bài hát, truyện,... về chủ đề giao thông * Cho trẻ thực hành các loại vở về chủ đề; * Chơi trò chơi vận động, trò chơi dân gian; Chơi hoạt động theo ý thích ở các góc. * Thực hành chơi kidsmart theo lịch

	* Biểu diễn văn nghệ, nêu gương cuối ngày, cuối tuần.
Trả trẻ	- Vệ sinh cá nhân trước khi về - Trả trẻ, trao đổi với phụ huynh về tình hình học tập, sức khỏe của trẻ trong ngày -Nhắc nhở trẻ biết lấy đồ dùng cá nhân đúng nơi quy định - lễ phép chào cô, bạn ra về - Vệ sinh lớp học

*** Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch tuần:**

* Thuận lợi:

+ Mục tiêu:

.....

+ Nội dung:

.....

+ Điều kiện thực hiện

.....

* Khó khăn

+ Mục tiêu:.....

+ Nội dung:.....

+ Điều kiện thực hiện:.....

+ Nguyên nhân:.....

Người xây dựng kế hoạch

Kim Sơn, ngày 17 tháng 03 năm 2025

Người duyệt kế hoạch

P. HT

Nguyễn Thị Hồng –Nguyễn Thị Thơm

Vũ Thị Hồng Thanh

